

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định về nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố Hải Phòng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành Văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Văn phòng Trung ương Đảng quy định một số nội dung, mức chi hoạt động của tỉnh ủy, thành ủy;

Thực hiện Thông báo số 471-TB/TU ngày 13/7/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng về chủ trương ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo Quy định số 113-QĐ/VPTW;

Căn cứ Quyết định số 64/QĐ-TTHĐND ngày 08/9/2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về việc chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về một số nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết; Báo cáo thẩm tra số .../BC-.... ngày ... tháng năm 2025 của Ban, Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định về một số nội dung, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố Hải Phòng,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này Quy định về một số nội dung chi, mức chi hoạt động của đảng ủy xã, phường, đặc khu và đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Đối tượng áp dụng

- Đảng ủy xã, phường, đặc khu.
- Đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng.
- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động của các tổ chức đảng nêu trên.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng và quản lý kinh phí.

1. Các mức chi quy định tại Nghị quyết này được xác định bằng 30% mức chi tương ứng áp dụng đối với Tỉnh ủy, Thành ủy quy định tại Quy định số 113-QĐ/VPTW ngày 25/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng (trừ các nội dung quy định điểm a khoản 2 Điều 4 Quy định số 113-QĐ/VPTW và mức chi hỗ trợ trang phục tính bằng 50% mức chi cấp tỉnh).

2. Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành: Ngân sách cấp xã bảo đảm đối với Đảng ủy xã, phường, đặc khu; Ngân sách cấp tỉnh bảo đảm đối với Đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng.

Riêng năm 2026, Đảng ủy xã, phường, đặc khu và Đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở những nơi có đặc điểm riêng chủ động cân đối, sử dụng trong nguồn kinh phí hoạt động đảng đã được cấp có thẩm quyền giao năm 2026 để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

3. Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phải tuân thủ đúng Luật Ngân sách nhà nước, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích.

Điều 3. Quy định nội dung và mức chi cụ thể

1. Chi xây dựng, thẩm định văn trình ban thường vụ, ban chấp hành đảng ủy cấp xã ban hành.

2. Chi xây dựng một số văn bản khác trình tỉnh ủy, thành ủy; ban thường vụ tỉnh ủy, thành ủy

3. Chi phục vụ hoạt động kiểm tra, giám sát chuyên đề: Chi phục vụ các đoàn kiểm tra, giám sát, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng ngoài kế hoạch định kỳ hằng năm do ban thường vụ đảng ủy quyết định thành lập.

4. Chi trang phục: hỗ trợ tiền may trang phục cho các đồng chí ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành đảng ủy cấp xã; cán bộ, công chức, người lao động đang làm việc tại đảng ủy cấp xã.

(Chi tiết nội dung và mức chi áp dụng thực hiện theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này)

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2026 và thay thế cho các quy định của thành phố về nội dung này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân thành phố và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản quy định về chế độ, định mức chi dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khoá XVI, kỳ họp thông qua ngày ... tháng ... năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các VP: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế (Bộ TC);
- Cục KTVB và QL XLVPHC (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT HĐND, UBND TP;
- Đoàn ĐBQH Hải Phòng;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Đại biểu HĐND TP;
- Sở Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND TP;
- TT HĐND, UBND cấp xã;
- CVP, các PCVP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Công báo HP, Cổng TTĐT TP;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Hải Phòng;
- Các CV VP ĐĐBQH và HĐND TP;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu